

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 3 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

- Mã chứng khoán: QNS

- Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Chí Thanh, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

- Điện thoại liên hệ: 0255 3726110 Fax: 0255 3822843

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Có tài liệu kèm theo) gồm:

- Thông báo mời họp;
- Mẫu Phiếu đăng ký, giấy ủy quyền tham dự Đại hội;
- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty;
- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về một số nội dung phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- Mẫu phiếu biểu quyết;
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được đăng tải và sẽ cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới trước khai mạc Đại hội đồng cổ đông tại Website Công ty theo đường link:

<https://qns.com.vn/dai-hoi-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /ml

Nơi nhận:

- Như trên
- P. CNTT để CBTT
- Lưu P. TCKT, HC Cty





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY
02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
MST: 4300205943

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 02 năm 2023

THƯ MỜI THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- 1. Thời gian: Từ 7 giờ, Thứ 7 ngày 01/04/2023.**
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Quý cổ đông vui lòng tham khảo nội dung, chương trình, tài liệu Đại hội từ ngày 11/03/2023 tại website <http://www.qns.com.vn> mục **Quan hệ cổ đông > Đại hội đồng cổ đông**.
4. Trường hợp cổ đông không thể tham dự họp có thể ủy quyền cho người khác tham dự.
5. Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu đính kèm hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự) về Công ty trước 17g00 ngày 29/03/2023 theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

SĐT: 0255.3726110

Email: info@qns.com.vn

Hoặc liên hệ bà Phạm Thị Tuyết Ánh – Người PT quản trị Cty để được hướng dẫn.

SĐT: 0255.3726153

Di động: 0906.456.859

Email: pttanh@qns.com.vn

Trân trọng kính mời./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN NGỌC PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

....., ngàytháng.....năm 2023

PHIẾU ĐĂNG KÝ

V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2023

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tên cá nhân/tổ chức:

Số ĐKSH¹:ngày cấp..... tại.....

Địa chỉ:

.....

Số điện thoại:..... Email:.....

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:

.....)

Tôi xin đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2023.

Tôi cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi./.

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

¹ Số ĐKSH là số hiệu thông tin nhận diện người sở hữu chứng khoán theo Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán Ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-VSD ngày 20 tháng 08 năm 2021 của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

....., ngàytháng..... năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN

**V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2023**

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân/tổ chức:

Số ĐKSH:ngày cấp..... nơi cấp

Địa chỉ:

Số điện thoại:.....Email:.....

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:

.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/tổ chức:

Số ĐKSH:ngày cấp..... nơi cấp

Địa chỉ:

Số điện thoại:.....Email:.....

Số cổ phần được ủy quyền

(Bằng chữ:

.....)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi trong phạm vi số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi./.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (gọi tắt là Đại hội) được tổ chức vào ngày 01/4/2023; để Đại hội được tiến hành thuận lợi và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

A- Các qui định chung tại Đại hội:

1. Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội (gọi tắt là Đại biểu cổ đông) được quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội.
2. Đại hội do Chủ tọa đại hội điều khiển. Đại biểu cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đại hội nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
3. Quyết định của Đại hội đối với các vấn đề yêu cầu biểu quyết được thông qua khi đạt được trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả đại biểu cổ đông dự họp chấp thuận.
5. Danh sách Ban kiểm phiếu phải được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu sẽ chịu trách nhiệm về tính chính xác của số cổ phần có quyền biểu quyết.
6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 sẽ được thông qua tại Đại hội.
7. Nội dung và các diễn biến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 được Thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản và thông qua tại Đại hội trước khi bế mạc.

B- Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

Sau khi Đại biểu cổ đông hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ gửi cho Đại biểu cổ đông **Thẻ biểu quyết** và **Phiếu biểu quyết**.

1- Thẻ biểu quyết :

- **Đặc điểm** : Thẻ biểu quyết có **màu trắng**, ghi thông tin Đại biểu cổ đông gồm: Họ và tên đại biểu, mã số đại biểu và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội .

- **Mục đích** : Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức **giơ thẻ biểu quyết**, bao gồm :

- + Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội
- + Thông qua danh sách ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông dự Đại hội và điều kiện tiến hành Đại hội
- + Thông qua Ban kiểm phiếu của Đại hội
- + Thông qua Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội
- + Thông qua chương trình Đại hội
- + Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội

- **Cách sử dụng**: Đại biểu cổ đông thực hiện việc **GIƠ thẻ biểu quyết** để biểu quyết “*tán thành*”, hoặc “*không tán thành*”, hoặc “*Không có ý kiến*” với những nội dung biểu quyết khi Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết (có ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

2- Phiếu biểu quyết:

- **Đặc điểm** : Phiếu biểu quyết có màu **vàng**, được đóng dấu treo của Công ty CP Đường Quảng Ngãi; trên phiếu có ghi thông tin Đại biểu cổ đông, gồm: Họ và tên đại biểu, mã số đại biểu và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Mục đích** : Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung thông qua tại Đại hội bằng cách ghi phiếu. Những nội dung cần biểu quyết thông qua bao gồm :

- + Báo cáo Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- + Báo cáo Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- + Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022
- + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
- + Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023
- + Kế hoạch kinh doanh năm 2023
- + Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi .
- + Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- + Danh sách tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2023

- Cách sử dụng : Trên Phiếu biểu quyết, Ban tổ chức đã in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với những nội dung cần biểu quyết có ba (3) phương án cần biểu quyết là “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*”. Khi Chủ tọa Đại hội yêu cầu Đại biểu cổ đông biểu quyết, Đại biểu cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu nhân (X) vào phương án đó.

Phiếu biểu quyết được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty CP Đường Quảng Ngãi, kính trình Đại hội thông qua.



Trần Ngọc Phương



CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 Nguyễn Chí Thanh - TP Quảng Ngãi

Tel : 0255.3. 726110

Fax : 0255.3822843

Email: info@qns.com.vn

Website : www.qns.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Ngày 1 tháng 4 năm 2023

Thời gian làm việc của Đại hội : 1 buổi

* **Từ 7 giờ đến 8 giờ** : Đại biểu cổ đông đăng ký, nhận tài liệu.

* **Từ 8 giờ đến 11 giờ** : Tiến hành Đại hội

Chương trình nghị sự :

- 1- Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- 2- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- 3- Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022
- 4- Thông qua và phê chuẩn các nội dung :
 - + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
 - + Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023
 - + Kế hoạch kinh doanh năm 2023
 - + Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi .
 - + Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi
 - + Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN

ĐƯỜNG

QUẢNG NGÃI

TP. QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI

Trần Ngọc Phương



CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
 Ngày 1 tháng 4 năm 2023

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	Ghi chú
I	Chuẩn bị : Tiếp đón đại biểu cổ đông và gửi tài liệu	Từ 7h – 8h00	Ban tổ chức
II	Khai mạc Đại hội		
1	Qui chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	Từ 8h0-8h30	Trưởng BKS Ban thẩm tra TCĐB Ban tổ chức Ban tổ chức Chủ tọa ĐH
2	Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu		
3	Báo cáo Thẩm tra tư cách ĐB cổ đông và điều kiện tiến hành ĐH		
4	Chào cờ, Tuyên bố lý do, Giới thiệu thành phần dự Đại hội		
5	Thông qua danh sách Chủ Tọa, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu		
III	Nội dung Đại hội		
1	Báo cáo chương trình nghị sự của Đại Hội	Từ 8h30-9h30	Chủ tọa ĐH Chủ tọa ĐH Chủ tọa ĐH Trưởng BKS Chủ tọa ĐH Trưởng BKS
2	Phát biểu khai mạc Đại hội		
3	Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi		
4	Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi		
5	Báo cáo Tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 17 /TTr-QNS-HĐQT ngày 9/3/2023 của Hội đồng Quản trị về các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2023 phê chuẩn		
6	Báo cáo Tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 04 /TTr-QNS-BKS ngày 9/3/2023 của Ban Kiểm Soát về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và BCTC 2023		
7	Thảo luận về nội dung của các Báo cáo, Tờ trình	Từ 9h30-10h00	Chủ tọa ĐH Chủ tọa ĐH, Ban kiểm phiếu
8	Đại hội biểu quyết thông qua nội dung của các Báo cáo, các Tờ trình Hình thức biểu quyết : bằng văn bản		
	Giải lao		
9	Báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội phê chuẩn	Từ 10h30-11h	Ban Kiểm phiếu Thư ký ĐH Chủ tọa ĐH Chủ tọa ĐH Ban tổ chức
10	Đọc Biên Bản và Nghị quyết Đại hội		
11	Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội		
12	Diễn văn Bế mạc		
IV	Kết thúc Đại hội	11h00	Ban tổ chức

Trong quá trình diễn ra Đại hội, Chủ tọa có thể điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với thời gian và thực tế diễn biến của Đại Hội



Trần Ngọc Phương



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
NGÀY 01/4/2023**

Kính thưa: Quý Cổ đông

Căn cứ quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được kiểm toán; Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2022

Năm 2022, kinh tế thế giới và Việt Nam phải đối mặt nhiều biến động khó lường. Xung đột Nga-Ukraine dẫn đến nhiều hệ lụy ảnh hưởng đến nền kinh tế trên toàn thế giới như việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hay sự tăng vọt của giá cả hàng hóa đầu vào. Nhiều nền kinh tế lớn chịu mức lạm phát tăng cao.

Hàng loạt hiện tượng thời tiết cực đoan đã diễn ra trong năm 2022 trên toàn thế giới. Bão lũ, hạn hán, cháy rừng, và nắng nóng đã diễn ra tại nhiều quốc gia trên tất cả các châu lục, minh chứng cho việc biến đổi khí hậu đang có ảnh hưởng trong phạm vi toàn cầu.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát. Tuy nhiên, các chuyên gia y tế cảnh báo vẫn có nguy cơ xuất hiện biến chủng mới khi số ca nhiễm vẫn còn trong cộng đồng.

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động bất thường với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng hoạt động kinh tế - xã hội năm 2022 của Việt Nam đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua của QNS chịu tác động bởi giá nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng cao; đặc biệt việc tăng tỷ giá, hạn chế nguồn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

cung làm tăng chi phí sản xuất của Công ty. Nhưng với sự nhạy bén của Ban lãnh đạo Công ty và sự đồng thuận của toàn thể người lao động, kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
					So với TH 2021	So với KH 2022
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.569,4	3.569,4	3.569,4	100%	100%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	7.570,4	8.000	8.553,7	113%	107%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	1.439,2	1.200	1.505,3	105%	125%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	1.253,6	1.008	1.286,7	103%	128%
Tỷ lệ cổ tức	%	30	≥ 15	30	100%	

1. Mảng sữa đậu nành và dinh dưỡng từ thực vật

- Sản lượng sữa tiêu thụ trong năm 2022 đạt 265 triệu lít giảm 2%, doanh thu tăng 5% so với năm 2021.

- Theo số liệu của Nielsen, năm 2022 Vinasoy tiếp tục duy trì và giữ vững vị thế dẫn đầu ngành hàng sữa đậu nành tại Việt Nam với thị phần là 87,8 % và đứng thứ 2 trong ngành hàng sữa uống liền tại Việt Nam với 17,6% thị phần.

- Ngoài việc phát triển đa dạng các sản phẩm sữa đậu nành vốn có, năm 2022, Vinasoy đã tung ra sản phẩm sữa chua uống Veyo Yogurt, đây là sữa chua uống được lên men tự nhiên từ 5 loại hạt cao cấp đánh dấu bước chuyển mình của Vinasoy phát triển từ mảng sữa đậu nành sang mảng dinh dưỡng từ thực vật.

- Năm 2022, Vinasoy tiếp tục phát triển và mở rộng thị trường xuất khẩu ở các nước: Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc, Canada,...

2. Mảng đường

Tình hình ngành mía đường Việt Nam:

Năm 2021, Bộ Công thương ban hành quyết định về việc áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.



Năm 2022, Bộ công thương ban hành quyết định áp các biện pháp chống lẩn tránh phòng vệ thương mại với sản phẩm đường nhập khẩu từ Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia và Myanmar có nguồn gốc nguyên liệu của Thái Lan.

Những chính sách này mang đến những tín hiệu tích cực cho ngành mía đường Việt Nam trong năm qua, giảm tác động cạnh tranh không lành mạnh của đường Thái Lan đối với ngành sản xuất trong nước, giúp cho ngành mía đường trong nước được phục hồi.

Hoạt động sản xuất kinh doanh mía đường của QNS:

- Quản lý và khai thác có hiệu quả Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 TMN và Dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE công suất 1.000 tấn đường/ngày.

- Trong năm, Công ty đã đầu tư hệ thống đóng đường túi với các sản phẩm: đường kính trắng, đường tinh luyện và đường vàng mang thương hiệu QNS cung cấp cho thị trường cả nước.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đường của QNS trong năm 2022 ổn định và mang lại hiệu quả cao nhờ giá đường trong nước tăng và vùng nguyên liệu mía được phục hồi.

- Năm 2022, Công ty sản xuất và tiêu thụ gần 130.000 tấn đường các loại, tăng 18% so với năm 2021. Trong đó:

+ Sản lượng đường từ mía khoảng 110.000 tấn.

+ Sản lượng đường tinh luyện RE khoảng 20.000 tấn.

- Doanh thu từ mảng đường tăng 24,5% so với năm 2021.

3. Mãng điện sinh khối

- Tổng sản lượng điện tiêu thụ trong năm 2022 gần 148 triệu Kwh, giảm 2% so với năm 2021.

- Hoạt động sản xuất điện của Công ty được phát huy theo hướng phát triển năng lượng tái tạo. Ngoài tận dụng bã mía sau quá trình sản xuất đường, Công ty còn sử dụng các nguồn sinh khối khác như dăm gỗ, mùn cưa,... ở vùng Tây Nguyên để sản xuất điện ngoài vụ. Trong năm, giá các nguyên nhiên liệu tăng cao nên việc sản xuất điện từ các nguồn sinh khối khác còn hạn chế.



4. Mảng khác

Hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm khác của Công ty được phục hồi trong năm 2022.

- Mảng nước khoáng: sản lượng tiêu thụ sản phẩm Nước khoáng Thạch Bích trong năm tăng 13% so với năm 2021. Công ty tiếp tục phát triển các thị trường truyền thống tại miền Trung và Tây Nguyên; đồng thời thông qua các hệ thống phân phối của Vinasoy, Công ty tiến hành phân phối sản phẩm nước khoáng tại thị trường miền Bắc, miền Nam và các kênh siêu thị, kênh thương mại điện tử, khách hàng công nghiệp trên toàn quốc.

- Mảng bánh kẹo: tình hình sản xuất kinh doanh bánh kẹo trong năm được phục hồi, sản lượng tiêu thụ tăng 10% so với năm 2021.

- Mảng bia: sản phẩm bia đã bước đầu xuất khẩu ra thị trường nước ngoài. Sản lượng tiêu thụ bia trong năm tăng 2% so với năm 2021. Tuy nhiên, chưa đạt được mức kỳ vọng của Công ty.

- Mảng nha: sản lượng tiêu thụ nha tăng trưởng mạnh trong năm, tăng 23% so với năm 2021.

Bên cạnh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được năm 2022, uy tín và thương hiệu của Công ty được giữ vững:

- Năm 2022, Công ty tiếp tục nằm trong bảng xếp hạng VNR500 do Vietnam Report công bố:

+ *Xếp hạng thứ 177/500 DN lớn nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 96/500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 100/500 DN lợi nhuận tốt nhất;*

+ *Xếp hạng thứ 53/500 DN tư nhân lợi nhuận tốt nhất.*

- Các thương hiệu sản phẩm của Công ty nằm Top 10 Công ty thực phẩm uy tín nhóm ngành: đường, bánh kẹo do Vietnam Report và VietNamNet đánh giá.

- Các sản phẩm của Công ty đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam giai đoạn 2022-2024 được công nhận bởi Hội đồng thương hiệu Quốc gia – Bộ công thương chủ trì.

- Công ty là 1 trong 63 doanh nghiệp được vinh danh “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động 2022” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì thực hiện.



Những thành tích trên đã khẳng định hiệu quả trong công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo nên môi trường kinh doanh công khai, minh bạch góp phần làm cho hiệu quả kinh doanh gia tăng và uy tín thương hiệu QNS ngày càng được nâng cao trên thị trường.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Năm 2022 là một năm nhiều biến động ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2022, Ban Tổng giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Với kết quả đạt được, hình ảnh công ty tiếp tục được duy trì và củng cố lòng tin từ các đối tác, khách hàng và đặc biệt là các cổ đông.

Với sự đóng góp của Ban Tổng giám đốc trong điều hành công ty, HĐQT tin rằng QNS sẽ còn tiếp tục phát triển thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát như sau:

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Cân đối các nguồn tiền, thực hiện các biện pháp huy động vốn hợp lý, đảm bảo cung ứng vốn để thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

- Chỉ đạo xây dựng định hướng chiến lược phát triển chung toàn Công ty trên các lĩnh vực: Sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư, phát triển thị trường, vùng nguyên liệu và nguồn nhân lực.

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, khuyến khích sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất kinh doanh... nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của người lao động.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

III. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Hội đồng Quản trị luôn hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

1. Việc bổ nhiệm nhân sự Ban Tổng giám đốc

Trong năm, ông Nguyễn Hữu Tiến thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty từ ngày 31/7/2022. Để bổ sung và kiện toàn Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Đặng Phú Quý – Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 giữ chức Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh tế từ ngày 12/08/2022 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 13 kỳ họp, trong đó:

- 01 kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022;
- 03 kỳ họp Hội đồng quản trị trực tiếp tổ chức tại Văn phòng Công ty;
- 09 kỳ họp Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản.

Ban hành mười bốn (14) Nghị quyết, năm (05) Quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và tổ chức nhân sự. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật. Các quyết định thông qua tại phiên họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các đoàn thể và Ban kiểm soát được mời tham dự tại các phiên họp của Hội đồng Quản trị được tổ chức trực tiếp hoặc nhận được đầy đủ tài liệu đối với các cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản.

(Chi tiết các cuộc họp và tình hình quản trị công ty được công bố thông tin tại Báo cáo số 07/BC-HĐQT ngày 30/01/2023 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2022 và kèm theo báo cáo này)



3. Việc chi trả cổ tức bằng tiền còn lại của năm 2021 và ứng cổ tức năm 2022:

- Chi trả cổ tức còn lại của năm 2021: Tỷ lệ cổ tức là 20%, thực hiện chi trả từ tháng 5/2022.

- Chi ứng cổ tức của năm 2022:

+ Đợt 1: Tỷ lệ ứng cổ tức là 5%, thực hiện chi trả từ tháng 9/2022.

+ Đợt 2: Tỷ lệ ứng cổ tức là 10%, thực hiện chi trả từ tháng 1/2023.

4. Các dự án đầu tư

- Năm 2022, HĐQT Công ty phê duyệt Dự án “Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1” tại Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy với tổng vốn đầu tư dự kiến 160 tỷ đồng (chưa VAT)

- Đối với Dự án đầu tư “Dây chuyền sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyền sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ” của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun với tổng mức đầu tư dự kiến là 151.997 triệu đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt trong năm 2021, do tình hình thị trường cũng như các yếu tố khác, Công ty chưa thực hiện đầu tư dự án này.

5. Thù lao của Hội đồng quản trị

Năm 2022, Công ty chưa chi trả bất kỳ khoản thù lao nào cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

6. Về danh sách người có liên quan và các giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan trong năm 2022

6.1 Danh sách người có liên quan:

Danh sách những người có liên quan với Công ty, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được thể hiện tại Phụ lục 01 và Phụ lục 03 Báo cáo số 07/BC-HĐQT ngày 30/01/2023 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2022 và kèm theo báo cáo này.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

6.2 Các giao dịch phát sinh giữa Công ty, Công ty con và các bên liên quan

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan. Tổng các giao dịch thực tế phát sinh với các bên liên quan được thể hiện tại Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm báo cáo này.

7. Nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua nhưng không thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 có tăng trưởng so với năm 2021 nhưng chưa đạt mức để phát hành ESOP theo phương án này.

IV. Định hướng phát triển trong năm 2023:

1. Kế hoạch đầu tư:

- Tăng cường công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh các dự án: Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 18.000 tấn mía/ngày, Dự án Nhà máy Điện sinh khối An Khê, Dự án dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE có công suất 1.000 tấn đường/ngày nhằm đem lại hiệu quả cho Công ty.

- Đầu tư máy móc thiết bị nhằm để đổi mới công nghệ cho mảng bánh kẹo.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng dự án sản xuất Ethanol, dự án thịt từ thực vật để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Định hướng phát triển:

Trong tình hình chung của nền kinh tế luôn biến động, Hội đồng Quản trị tiếp tục nỗ lực trong việc nắm bắt cơ hội để kinh doanh, thích ứng với những khó khăn, khai thác những yếu tố thuận lợi để đưa Công ty tiếp tục phát triển.

Hội đồng Quản trị xác định định hướng hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi với những nội dung sau:

- *Về vùng nguyên liệu:* Tiếp tục đầu tư để phục hồi và phát triển vùng nguyên liệu mía và mở rộng vùng nguyên liệu đậu nành trong nước.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

- *Về sản phẩm:* phát triển đa dạng hóa sản phẩm. Ngoài các sản phẩm truyền thống đã khẳng định được thị phần của công ty hiện nay là đường, sữa đậu nành, bia, nước khoáng, bánh kẹo,.... Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm mà Công ty có tiềm năng và lợi thế.

- *Về thị trường:* tiếp tục duy trì và phát triển đa dạng hóa các kênh phân phối, đặc biệt là kênh online; đồng thời tìm kiếm và mở rộng thị trường quốc tế.

- *Về khoa học công nghệ:* tham gia các hội thảo; liên kết với các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học trên thế giới để bắt kịp những thay đổi và áp dụng nhanh chóng những thành tựu khoa học công nghệ trên thế giới. Đặc biệt, những vấn đề liên quan đến chuyển đổi số trong quản trị và chăm sóc khách hàng.

- *Về đầu tư:* Tiếp tục đầu tư các thiết bị mang tính đổi mới công nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được những phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- *Về tài chính:* Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.

- *Về nhân sự:* Xây dựng đội ngũ lãnh đạo đủ phẩm chất, năng lực và uy tín.

- Xây dựng chính sách kinh doanh linh hoạt, nghiên cứu và nắm bắt thông tin kinh tế, thị trường nhằm đưa ra những đối sách ứng phó kịp thời trước thời kỳ hội nhập và biến động của kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty trên cơ sở: mọi hoạt động phải tuân thủ pháp luật; bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa Công ty và các đối tác; không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu QNS.

3. Giải pháp thực hiện:

Trên cơ sở những định hướng phát triển trong năm 2023, Hội đồng Quản trị chỉ đạo tập trung các giải pháp sau:



Các giải pháp chung:

- Tiếp tục triển khai chiến lược “đa thương hiệu”: vừa phát triển thương hiệu cá biệt của các sản phẩm, vừa phát triển thương hiệu chung QNS, đưa thương hiệu QNS dẫn đầu thị trường trong nước và vươn ra thế giới.

- Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Đầu tư ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại để sản xuất sản phẩm, quản lý hệ thống phân phối và quản lý điều hành hiệu quả hơn.

- Nâng cao năng lực quản trị tài chính, tăng cường huy động các nguồn vốn chi phí thấp, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư và sử dụng vốn hiệu quả.

- Xây dựng chính sách sử dụng và đãi ngộ đối với người lao động nhằm phát huy năng lực và khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân phục vụ cho mục tiêu phát triển Công ty.

- Đẩy mạnh các chiến lược bán hàng như sau:

+ Tăng cường hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường.

+ Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần.

Đối với mảng dinh dưỡng từ thực vật:

- Tiếp tục mở rộng vùng nguyên liệu đậu nành ra các vùng nông thôn cả nước; đồng thời nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao trong công tác chọn tạo giống đậu nành để phù hợp với từng vùng.

- Vinasoy tập trung phát triển, mở rộng ngành hàng sữa đậu nành và những dòng sản phẩm dinh dưỡng khác từ thực vật: sữa chua uống từ thực vật, thịt từ thực vật,...

- Xây dựng chiến lược Marketing để duy trì vị thế dẫn đầu tại thị trường trong nước, đẩy mạnh công tác xuất khẩu các sản phẩm của Vinasoy sang các thị trường: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Mỹ,...

- Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, xúc tiến thương mại, liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài để tiếp cận thị trường quốc tế rộng lớn hơn.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

Đối với mảng kinh doanh đường:

- Công ty thực hiện đầu tư vùng nguyên liệu mía theo hướng đầu tư trực tiếp cho người trồng mía và đầu tư qua giá mua mía để phục hồi và phát triển vùng nguyên liệu mía tại vùng Đông Gia Lai, nâng diện tích mía toàn vùng lên trên 30.000 ha đến 40.000 ha nhằm đảm bảo cung ứng nguyên liệu mía với công suất ép 18.000 TMN.

- Tối ưu trong khai thác và phát triển chuỗi giá trị Mía – Đường – Điện sinh khối: tiếp tục phát triển vùng nguyên liệu mía, nâng cao hiệu quả chế biến đường từ mía và từ đường thô nhập khẩu để chế biến đường RE, tăng cường hoạt động sản xuất điện phát lên lưới điện quốc gia.

- Tiếp tục mở rộng kênh bán buôn và đầu tư phát triển kênh bán lẻ đường túi với các sản phẩm: đường kính trắng, đường tinh luyện và đường vàng với các thương hiệu đường An Khê, đường Quảng Ngãi.

- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới để phục vụ nhu cầu của khách hàng như: đường lỏng...

Đối với các mảng kinh doanh khác:

- Đầu tư các thiết bị nhằm để đổi mới công nghệ cho sản phẩm bánh kẹo và nước khoáng.

- Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng các sản phẩm.

- Tiếp tục phát triển việc tiêu thụ sản phẩm nước khoáng Thạch Bích thông qua các hệ thống phân phối của Vinasoy.

4. Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Với những định hướng phát triển kinh doanh trong năm 2023 cùng nhu cầu đầu tư mạnh cho công tác thị trường và vùng nguyên liệu nhằm tạo cơ sở tốt cho hoạt động kinh doanh những năm đến; đồng thời, dự lường những khó khăn do dịch bệnh, giá cả các nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển tăng trong thời gian đến; HĐQT Công ty trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: (0255) 3726.110

Fax: (0255) 3822.843

E-Mail: info@qns.com.vn

Website: <http://www.qns.com.vn>

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH 2023/TH 2022 (%)
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.569,4	3.569,4	100
Tổng doanh thu	tỷ đồng	8.553,7	8.400	98
Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	1.505,3	1.200	80
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	1.286,7	1.008	78
Khấu hao	tỷ đồng	484,5	443	91
Tỷ lệ cổ tức	%	30	≥ 15	

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội Đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Trong thời gian đến, để vượt qua những thách thức, hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh và tiếp tục đưa Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi phát triển bền vững; Hội đồng Quản trị rất mong nhận được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý Cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động./.

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phương

Phụ lục I: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, người có liên quan của người nội bộ năm 2022

(Kèm theo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS QNS trả cổ tức cho Thành Phát QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	139.734.728.957 166.603.815.000 17.558.854.839 1.546.244.286.287	Đã điều chỉnh số với Báo cáo tình hình quản trị năm 2022 theo số liệu sau kiểm toán.
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV, Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022, 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022 và 06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp vật tư; bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy.	125.779.363	
3	Ngô Vũ Phương Giang	Con ruột ông Ngô Văn Tụ - Thành viên HĐQT					2022	24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022	Tư vấn với vai trò chuyên gia tư vấn truyền thông của Vinasoy.	266.666.664	
4	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý - TV, HĐQT, P. Tổng giám đốc) làm chủ sở hữu.	4300777556	08/04/2016	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	80 Bà Triệu, P. Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi	2022	06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp dịch vụ phòng nghỉ và vận chuyển hành khách	34.388.891	



Phụ lục II: Bổ sung giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với người có liên quan của người nội bộ và Giao dịch giữa người có liên quan của người nội bộ với công ty con.

(Kèm theo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình tại ĐHDCĐ thường niên 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú						
L	Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của người nội bộ.																
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451	29/08/2012	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2018	97/QĐ-QNS-HĐQT ngày 20/12/2017	Nhận cổ tức, lợi nhuận	83.116.369.238							
									Chia cổ tức	65.561.687.500							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	25.981.602.935							
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.364.495.087.134							
															Góp vốn	794.000.000.000	
							2019	63/QĐ-QNS-HĐQT ngày 12/12/2018	Nhận cổ tức, lợi nhuận	63.906.985.182							
									Chia cổ tức	50.906.721.500							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	18.909.236.273							
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.662.996.334.594							
							2020	49/QĐ-QNS-HĐQT ngày 30/11/2019	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	52.419.990.495							
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	166.603.815.000							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	15.311.672.022							
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.014.482.860.144							
							2021	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/4/2022	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	168.364.868.458							
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	138.836.512.500							
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	17.382.491.988							
QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.144.377.971.613																

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh	Doanh nghiệp do ông Trần Tân Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2019	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp vật tư thiết bị và thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy	45.790.000	
							2020		Cung cấp vật tư; thi công lắp đặt; bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy	224.308.202	
							2021		Cung cấp vật tư; thi công lắp đặt; bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị hệ thống phòng cháy chữa cháy	209.654.200	
3	Doanh nghiệp tư nhân Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) làm chủ sở hữu	4300364358	14/01/2008	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 11, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	2018	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động.	1.186.744.500	Doanh nghiệp đã đình hoạt động từ ngày 11/12/2020
							2019	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động; xà phòng.	1.733.784.034	
							2020	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động; xà phòng.	1.089.483.900	
4	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) có vốn góp 50%	4300860589	11/12/2020	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	141/11 Lê Trung Đình, tổ 01, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	2021	NQ số 24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022 và NQ số 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục; quần, áo bảo hộ lao động; xà phòng.	2.112.186.000	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
5	Ngô Vũ Phương Giang	Con ruột ông Ngô Văn Tụ - Thành viên HĐQT				USA	2021	24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022	Tư vấn với vai trò chuyên gia tư vấn truyền thông của Vinasoy	288.888.887	
II Giao dịch giữa người có liên quan của người nội bộ với Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Công ty con)											
1	Doanh nghiệp tư nhân Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) làm chủ sở hữu	4300364358	14/01/2008	Sơ kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	Tổ 11, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	2018	27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục.	183.618.000	Doanh nghiệp đã đóng hoạt động từ ngày 11/12/2020
							2019		Cung cấp quần, áo đồng phục.	172.710.000	
							2020		Cung cấp quần, áo đồng phục.	159.984.000	
2	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang	Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình - Kế toán trưởng) có vốn góp 50%	4300860589	11/12/2020	Sơ kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	141/11 Lê Trung Đình, tổ 01, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	2021	NQ số 24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022 và NQ số 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022	Cung cấp quần, áo đồng phục	222.702.000	Hết liên quan từ ngày 21/4/2022 do bà Trà tham gia góp vốn 5%



Số: *QT*/QNS-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày *20* tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi
- Điện thoại: 0255 3726 110 Fax: 0255 3822 843 Email: info@qns.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.569.399.550.000 đồng
- Mã chứng khoán: QNS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (QNS) được tổ chức ngày 02/04/2022 đã thông qua nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	14/NQ/QNS-DHĐCD2022	02/04/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2022.- Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022.- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Phương	Chủ tịch HĐQT	23/12/2005	
2	Ông Võ Thành Đàng	Phó Chủ tịch HĐQT	23/12/2005	
3	Ông Nguyễn Hữu Tiến	TV. HĐQT	15/4/2011	
4	Ông Ngô Văn Tụ	TV. HĐQT	15/4/2011	
5	Ông Đặng Phú Quý	TV. HĐQT	23/12/2005	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	TV. HĐQT độc lập	03/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Phương	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	12/12	100%	
3	Ông Võ Thành Đàng	12/12	100%	
4	Ông Ngô Văn Tụ	12/12	100%	
5	Ông Đặng Phú Quý	12/12	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2022 như sau:

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT và đưa ra những kiến nghị cần thiết.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	004/NQ/QNS-HĐQT	06/01/2022	- Quyết định ứng cổ tức đợt 02 năm 2021	100%
2	10/NQ/QNS-HĐQT	10/03/2022	- Quyết định thành lập Địa điểm kinh doanh: Trạm Khảo nghiệm đậu nành Tây Nguyên. - Thông qua chương trình và các tài liệu đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết và thông qua.	100%
3	17/NQ/QNS-HĐQT	08/04/2022	- Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát.	100%
4	21/NQ/QNS-HĐQT	28/04/2022	- Thông qua các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát trong năm 2021 và dự kiến trong năm 2022. - Thông qua hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh do ông Trần Tấn Huyền là em rể của ông Nguyễn Thành Huy (TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	100%
5	24/NQ/QNS-HĐQT	06/05/2022	- Thông qua các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và các chi nhánh với Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang là người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bình (Kế toán trưởng) - Thông qua các hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và bà Ngô Vũ Phương Giang là người có liên quan của ông Ngô Văn Tụ (Thành viên HĐQT)	100%
6	27/NQ/QNS-HĐQT	28/05/2022	- Quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Quận Hải Châu, Đà Nẵng là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022 (Gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính Công ty TNHH MTV TM Thành Phát và Báo cáo tài chính hợp nhất).	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi, các chi nhánh và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát với người có liên quan của ông Nguyễn Thế Bình (Kế toán trưởng) - Thông qua các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi, các chi nhánh với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là người có liên quan của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát. 	
7	28/NQ/QNS-HĐQT	28/05/2022	- Thông qua Dự án “Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1” tại Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy	100%
8	32/NQ/QNS-HĐQT	12/07/2022	Điều chỉnh Dự án đầu tư Dây chuyền sản xuất đường tinh luyện RE: nội dung điều chỉnh diện tích đất sử dụng được quy định tại Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 235/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND tỉnh Gia Lai và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4022187241 ngày 13/5/2019 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.	100%
9	36/NQ/QNS-HĐQT	05/08/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Hữu Tiến - Thông qua các hợp đồng kinh tế, giao dịch giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là doanh nghiệp do em rể của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 làm chủ sở hữu. 	100%
10	39/NQ/QNS-HĐQT	12/08/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm ông Đặng Phú Quý – Cử nhân kinh tế, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh tế Công ty CP Đường Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2021-2025 từ ngày 12/08/2022. - Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền 	100%
11	43/NQ/QNS-HĐQT	16/08/2022	- Thôi giữ chức Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát nhiệm kỳ	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2021-2025 đối với ông Nguyễn Hữu Tiến kể từ ngày 16/08/2022. - Bổ nhiệm ông Võ Thành Đàng – Tổng Giám đốc Công ty kiêm Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát nhiệm kỳ 2021-2025 kể từ ngày 16/08/2022.	
12	48/NQ/QNS-HDQT	23/08/2022	- Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát	100%
13	53/NQ/QNS-HDQT	19/12/2022	- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty - Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền - Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Thành Huy	Thành viên Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân quản trị kinh doanh
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	25/03/2017	Cử nhân tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đình Quế	3/3	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thành Huy	3/3	100%	100%	
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xét chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2022.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty, các văn bản khác và các quy định của pháp luật.

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; đồng thời đề xuất những ý kiến nhằm quản lý và tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày thôi giữ chức thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	20/12/1954	Kỹ sư cơ khí	24/12/2005	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	Phó Tổng giám đốc	02/07/1955	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính trị	31/12/2005	31/07/2022
3	Ông Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	13/01/1963	Cử nhân Kinh tế	26/6/2010	
4	Ông Đặng Phú Quý	Phó Tổng giám đốc	20/04/1963	Cử nhân kế hoạch hóa KTQD	12/08/2022	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thế Bình	28/12/1973	Cử nhân Tài chính kế toán	05/12/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Phụ lục 01 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục 02 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Đã báo cáo tại Phụ lục 02

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Phụ lục 03 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Phụ lục 04 đính kèm.

IX. Các nội dung khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Lưu: NPTQT Cty, HC Cty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Phương

Phụ lục 01: Mục VII.1 Danh sách về người có liên quan của Công ty
(Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HDQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Người có liên quan là cá nhân										
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc					23/12/2005			Người nội bộ
2	VÔ THÀNH ĐĂNG		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc					23/12/2005			Người nội bộ
3	ĐẶNG PHÚ QUÝ		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty					23/12/2005			Người nội bộ
4	NGUYỄN HỮU TIẾN		Thành viên HĐQT					31/12/2005			Người nội bộ
5	NGÔ VĂN TỤ		Thành viên HĐQT					15/04/2011			Người nội bộ
6	NGUYỄN VĂN ĐÔNG		Thành viên HĐQT					03/04/2021			Người nội bộ
7	NGUYỄN ĐÌNH QUÊ		Trưởng Ban kiểm soát					23/12/2005			Người nội bộ
8	NGUYỄN THÀNH HUY		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH					23/12/2005			Người nội bộ
9	HUỶNH THỊ NGỌC DIỆP		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH					25/03/2017			Người nội bộ
10	NGUYỄN THẾ BÌNH		Kế toán trưởng					05/12/2017			Người nội bộ
11	PHẠM THỊ TUYẾT ÁNH		Người phụ trách quản trị Công ty					05/12/2017			Người nội bộ
12	NGUYỄN THÁI HẬU							23/08/2022			Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV TM Thành Phát
II	Người có liên quan là tổ chức										
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát			4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	Tháng 01/2008			Công ty con

Phụ lục 02: Mục VII.2 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HĐQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	139.734.728.957	
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát	166.603.815.000	
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	17.558.854.839	
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	1.545.160.221.528	
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2022	21/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/04/2022, 27/NQ/QNS-HĐQT ngày 28/5/2022 và 06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp vật tư, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy.	125.779.363	
3	Ngô Vũ Phương Giang	Con ruột ông Ngô Văn Tụ - Thành viên HĐQT					2022	24/NQ/QNS-HĐQT ngày 06/05/2022	Tư vấn với vai trò chuyên gia tư vấn truyền thông của Vinasoy.	266.666.664	
4	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý - TV. HĐQT, P. Tổng giám đốc) làm chủ sở hữu.	4300777556	08/04/2016	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	80 Bà Triệu, P. Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi	2022	06/NQ/QNS-HĐQT ngày 27/01/2023	Cung cấp dịch vụ phòng nghỉ và vận chuyển hành khách	34.388.891	

Phục lục 03: Mục VIII.1 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HDQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc					5.830.895	1,63%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
1.1	Huỳnh Thị Hồng Mai							1.169.105	0,33%	Vợ	
1.2	Trần Đức Tín							-	0,00%	Con ruột	
1.3	Trần Hiếu Nghĩa							-	0,00%	Con ruột	
1.4	Trần Đình Thành							-	0,00%	Bố đẻ	
1.5	Phan Thị Liễu							-	0,00%	Mẹ đẻ	
1.6	Dương Thị Ngoạn							-	0,00%	Mẹ Vợ	
1.7	Trần Ngọc Bích							-	0,00%	Anh ruột	
1.8	Trương Thị Hồng							-	0,00%	Chị dâu	
1.9	Trần Thị Ngọc Diệp							-	0,00%	Em ruột	
1.10	Huỳnh Tấn Thuận							-	0,00%	Em rể	
1.11	Trần Ngọc Phần							-	0,00%	Em ruột	
1.12	Nguyễn Thị Lan							-	0,00%	Em dâu	
1.13	Trần Ngọc Phương							-	0,00%	Em ruột	
1.14	Tạ Thị Diễm		Trưởng phòng KHVT NM Bìa Dung Quất – CN QNS					87.251	0,02%	Em dâu	
1.15	Trần Ngọc Phong		Trưởng phòng thị trường NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS					87.609	0,02%	Em ruột	
1.16	Đỗ Thị Minh Hải		Phó phòng TCKT NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS					63.280	0,02%	Em dâu	
2	VÕ THÀNH ĐĂNG		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc					26.062.548	7,30%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
2.1	Võ Thị Cẩm Nhung		Trạm trưởng trạm Y tế QNS					10.602.282	2,97%	Vợ	
2.2	Võ Thị Anh Trâm							3.945	0,00%	Con ruột	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
2.3	Võ Thành Hải Đăng							-	0,00%	Con ruột	
2.4	Võ Thành Công							-	0,00%	Em ruột	
2.5	Hoàng Thị Lệ Hằng							90.700	0,03%	Em dâu	
3	NGUYỄN HỮU TIẾN		Thành viên HĐQT					2.904.069	0,81%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
3.1	Nguyễn Thị Kim Nguyệt							6.521.964	1,83%	Vợ	
3.2	Nguyễn Hữu Tường							528.839	0,15%	Con ruột	
3.3	Nguyễn Anh Tài							527.529	0,15%	Con ruột	
3.4	Nguyễn Văn Hồng							-	0,00%	Anh ruột	
3.5	Đặng Thị Loan							30.415	0,01%	Chị dâu	
3.6	Nguyễn Văn Huyết							-	0,00%	Anh ruột	
3.7	Hoàng Thùy Linh							-	0,00%	Chị dâu	
4	NGÔ VĂN TỰ		Thành viên HĐQT					3.932.675	1,10%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
4.1	Võ Thị Lý Hoa							-	0,00%	Vợ	
4.2	Ngô Võ Triết							70.000	0,02%	Con trai	
4.3	Vũ Hoàng Thảo My							-	0,00%	Con dâu	
4.4	Ngô Vũ Phương Giang							-	0,00%	Con gái	
4.5	Charles Walter Blair, Jr.							-	0,00%	Con rể	
4.6	Ngô Vũ Thuần Hậu							-	0,00%	Con gái	
4.7	Ngô Xuân Vũ							-	0,00%	Anh ruột	
4.8	Lâm Xuân Thu							-	0,00%	Chị Dâu	
4.9	Ngô Thị Nguyệt							-	0,00%	Chị ruột	
4.10	Tạ Vĩnh Anh							-	0,00%	Anh rể	
4.11	Ngô Thị Diễm							-	0,00%	Chị ruột	
5	ĐẶNG PHÚ QUÝ		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty					1.350.670	0,38%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
5.1	Tạ Thị Hồng Vân							64.454	0,02%	Vợ	
5.2	Đặng Phú Dũng							-	0,00%	Con trai	
5.3	Võ Thị Thúy Diễm							-	0,00%	Con dâu	
5.4	Đặng Hồng Phước							-	0,00%	Con trai	
5.5	Trần Thị Phương Duyên							-	0,00%	Con dâu	
5.6	Đặng Thị Minh Hoa							-	0,00%	Chị ruột	
5.7	Đặng Minh Long							-	0,00%	Anh ruột	
5.8	Đặng Thị Ngọc Lan							-	0,00%	Em ruột	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
5.9	Đặng Việt Hùng							-	0,00%	Em ruột	
5.10	Nguyễn Thị Thuận							-	0,00%	Chị dâu	
5.11	Nguyễn Thị Thủy							-	0,00%	Em dâu	
5.12	Đỗ Văn Tài							-	0,00%	Em rể	
5.13	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân							-	0,00%	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý) làm chủ sở hữu.	
6	NGUYỄN VĂN ĐÔNG		Thành viên HĐQT					-	0,00%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
6.1	Nguyễn Văn Ngọc							-	0,00%	Bố đẻ	
6.2	Nguyễn Thị Tiến							-	0,00%	Mẹ đẻ	
6.3	Đình Nghĩa Hùng							-	0,00%	Bố vợ	
6.4	Lương Thị Lan							-	0,00%	Mẹ vợ	
6.5	Đình Ngọc Hương							-	0,00%	Vợ	
6.6	Nguyễn Quang Vinh							-	0,00%	Con	
6.7	Nguyễn Minh Trí							-	0,00%	Con	
6.8	Nguyễn Tấn Minh							-	0,00%	Anh trai	
6.9	Nguyễn Thị Xuân Trang							-	0,00%	Em gái	
6.10	Nguyễn Huy Cường							-	0,00%	Em trai	
6.11	Nguyễn Việt Nga							-	0,00%	Chị dâu	
6.12	Phạm Tấn Tháo							-	0,00%	Em rể	
6.13	Dương Mỹ Thế							-	0,00%	Em dâu	
7	NGUYỄN ĐÌNH QUẾ		Trưởng Ban kiểm soát					2.400.941	0,67%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
7.1	Đỗ Thị Triêm							-	0,00%	Mẹ vợ	
7.2	Dương Thị Thu Thủy							10.074	0,00%	Vợ	
7.3	Nguyễn Đình Quế Dương							-	0,00%	Con đẻ	
7.4	Nguyễn Đình Quý Dương							-	0,00%	Con đẻ	
7.5	Trần Thị Thủy Ngân							-	0,00%	Con dâu	
7.6	Nguyễn Thị Hồng Thoa							-	0,00%	Con dâu	
7.7	Nguyễn Văn Ngoạn							-	0,00%	Anh ruột	
7.8	Nguyễn Thị Xuân Ba							-	0,00%	Chị ruột	
7.9	Nguyễn Văn							-	0,00%	Anh rể	
7.10	Nguyễn Lý Lê							-	0,00%	Anh ruột	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
7.11	Nguyễn Thị Xuân Nhị							-	0,00%	Chị dâu	
7.12	Nguyễn Đình Hòe							-	0,00%	Anh ruột	
7.13	Tạ Thị Túc							-	0,00%	Chị dâu	
8	NGUYỄN THÀNH HUY		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC-TC.KHTH					322.709	0,09%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
8.1	Đàm Thị Thu Thúy							-	0,00%	Vợ	
8.2	Nguyễn Huy Bảo							-	0,00%	Con đẻ	
8.3	Nguyễn Phương Chi							-	0,00%	Con đẻ	
8.4	Đàm Quốc Việt							-	0,00%	Cha vợ	
8.5	Huỳnh Thị Thịnh							-	0,00%	Mẹ vợ	
8.6	Nguyễn Thị Hồng Nho							181.292	0,05%	Chị ruột	
8.7	Nguyễn Tiến Dũng							-	0,00%	Anh rể	
8.8	Nguyễn Thanh Chương		Nhân viên Phòng HC-TC-KHTH					143.501	0,04%	Anh ruột	
8.9	Đỗ Thị Kim Huệ							14.988	0,00%	Chị dâu	
8.10	Nguyễn Thị Kim Nguyễn							56.496	0,02%	Em ruột	
8.11	Trần Tấn Huyền							6.364	0,00%	Em rể	
8.12	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh							-	0,00%	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy) làm chủ sở hữu	
9	HUỲNH THỊ NGỌC DIỆP		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC-TC.KHTH					267.183	0,07%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
9.1	Lê Thương							-	0,00%	Chồng	
9.2	Lê Hoàng Di Thư							-	0,00%	Con đẻ	
9.3	Lê Hoàng Thiên Thư							-	0,00%	Con đẻ	
9.4	Lê Thanh							-	0,00%	Cha chồng	
9.5	Trần Thị Mẫu Đơn							-	0,00%	Mẹ chồng	
9.6	Huỳnh Thị Ngọc Dung							-	0,00%	Chị ruột	
9.7	Võ Cao Tiến							-	0,00%	Con rể	
10	NGUYỄN THẾ BÌNH		Kế toán trưởng					2.204.163	0,62%		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Mối quan hệ với người nội bộ	Ghi chú
1	2	3	4	5			6	7	8	9	
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
10.1	Nguyễn Thị Mỹ Trà							-	0,00%	Vợ	
10.2	Nguyễn Mỹ Bình An							-	0,00%	Con ruột	
10.3	Nguyễn Thế Bình Khang							-	0,00%	Con ruột	
10.4	Nguyễn Thị Kiều							-	0,00%	Mẹ đẻ	
10.5	Nguyễn Thị Thanh Trúc							-	0,00%	Mẹ vợ	
10.6	Nguyễn Thị Hồng Nga							-	0,00%	Chị ruột	
10.7	Nguyễn Khả							-	0,00%	Anh rể	
10.8	Nguyễn Thị Thu Dung							-	0,00%	Chị ruột	
10.9	Võ Hồng Sơn							-	0,00%	Anh rể	
10.10	Nguyễn Thế Minh							-	0,00%	Anh ruột	
10.11	Từ Thị Tường Ba							-	0,00%	Chị dâu	
10.12	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Bình An Khang									Doanh nghiệp do bà Nguyễn Thị Mỹ Trà (vợ ông Nguyễn Thế Bình) có vốn góp 50%	Hết liên quan từ ngày 21/4/2022 do bà Trà tham gia góp vốn 5%
11	PHẠM THỊ TUYẾT ÁNH		Người phụ trách quản trị Công ty					-	0,00%		
	<i>Cá nhân có liên quan</i>										
11.1	Lê Trường Thi							-	0,00%	Chồng	
11.2	Lê Thảo Nguyễn							-	0,00%	Con ruột	
11.3	Lê Minh Khuê							-	0,00%	Con ruột	
11.4	Phạm Hữu Có							-	0,00%	Bố đẻ	
11.5	Nguyễn Thị Thu							-	0,00%	Mẹ đẻ	
11.6	Lê Diễm							-	0,00%	Bố chồng	
11.7	Nguyễn Thị Ngọc Diệp							-	0,00%	Mẹ chồng	
11.8	Phạm Ngọc Hiền							-	0,00%	Anh ruột	
11.9	Châu Thị Lệ Quyên							-	0,00%	Chị dâu	
11.10	Phạm Thị Thu Sương							-	0,00%	Chị ruột	
11.11	Nguyễn Công Hoàng							-	0,00%	Anh rể	
11.12	Phạm Thị Tuyết							-	0,00%	Chị ruột	
11.13	Huỳnh Quốc Thịnh							-	0,00%	Anh rể	

Phụ lục 04: Mục VIII.2 Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty
 (Kèm theo Báo cáo số 07/QNS-HĐQT ngày 30/01/2023 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Võ Thành Đăng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	23.469.948	6,58	26.062.548	7,30	Mua
2	Hoàng Thị Lệ Hằng	Em dâu ông Võ Thành Đăng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	97.035	0,03	90.700	0,03	Bán
3	Đặng Thị Loan	Chị dâu ông Nguyễn Hữu Tiến	-	-	30.415	0,01	Mua
4	Ngô Võ Triết	Con ông Ngô Văn Tự - TV. HĐQT, Giám đốc NM Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy	80.000	0,02	70.000	0,02	Mua, bán
5	Nguyễn Đình Quế	Trưởng ban kiểm soát	2.402.841	0,67	2.400.941	0,67	Mua, bán
6	Nguyễn Thị Hồng Nho	Chị ruột ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát	170.792	0,05	181.292	0,05	Mua, bán
7	Nguyễn Thanh Chương	Anh ruột ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát	160.301	0,04	143.501	0,04	Bán
8	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	304.583	0,09	267.183	0,07	Mua, bán
9	Nguyễn Thế Bình	Kế toán trưởng Công ty	2.177.963	0,61	2.204.163	0,62	Mua



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
(Ngày 01/4/2023)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế về quản trị của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 Công ty ngày 02/4/2022;

Năm 2022, Ban Kiểm Soát đã đặt ra mục tiêu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực trọng yếu và xin báo cáo Đại hội Đồng cổ đông Công ty những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ triển khai thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, trao đổi, lấy ý kiến giải quyết công việc của Ban. Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát, đánh giá hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, của Ban Tổng Giám đốc trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2022 đã được Đại Hội Cổ Đông thông qua; giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty, nắm bắt thông tin về tình hình kinh doanh, cảnh báo kịp thời các yếu tố rủi ro đảm bảo cho hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2022; đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;

- Năm 2022, Ban kiểm soát chưa nhận khoản thù lao và chi phí hoạt động nào.



II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÀI CHÍNH CÔNG TY

1. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022:

Trên cơ sở các đơn vị kiểm toán, Ban Kiểm soát trình và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phê chuẩn; Ban kiểm soát đã phối hợp với Tổng Giám đốc Công ty xét chọn, đánh giá các đơn vị kiểm toán và lựa chọn Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm Công ty năm 2022.

- Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo Tài chính và Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán. Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022; kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 và phù hợp với các quy định của Hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2022 về công tác hạch toán kế toán.

- Số liệu tổng hợp về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022 và kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2022, như sau:

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính đến 31/12/2022

TT	Nội dung	01/01/2022		31/12/2022		(±) % 2022/ 2021
		Số tiền (Triệu đồng)	Tỷ trọng %	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng %	
*	TỔNG TÀI SẢN	9.875.750	100	10.266.464	100	+04
A	Tài sản ngắn hạn	5.323.276	54	6.090.309	59	+14
B	Tài sản dài hạn	4.552.474	46	4.176.156	41	-08
*	TỔNG NGUỒN VỐN	9.875.750	100	10.266.464	100	+04
C	Nợ phải trả	2.780.863	28	2.801.585	27	+01
I	Nợ ngắn hạn	2.709.772	97	2.750.044	98	+01
II	Nợ dài hạn	71.091	3	51.541	2	-28
D	Vốn chủ sở hữu	7.094.888	72	7.464.879	73	+05
I	Vốn chủ sở hữu	7.094.888		7.464.879		+05
*	Trong đó vốn góp chủ sở hữu	3.569.400		3.569.400		0,0
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	00		00		

Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	HẠNG MỤC	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ (%)	
						± So TH 2021	± So KH 2022
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	7.570.401	8.000.000	8.553.749	+13	+07
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	1.439.157	1.200.000	1.505.323	+05	+25
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr đồng	1.253.564	1.008.000	1.286.744	+03	+28
4	Tỷ lệ cổ tức	%	30	≥15	30	00	
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	4.117		4.226	+03	

* Theo Phương án HĐQT trình Đại hội quyết định thì mức cổ tức cho năm 2022 là 30% (3.000đ/ICP), tăng 100% (1.500đ/ICP) so với Nghị quyết Đại hội CĐ năm 2021.

2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty

- Tình hình tài chính Công ty năm 2022 ổn định, lành mạnh;
- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty. Các hoạt động của Công ty cơ bản đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.
- Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Về kết quả kinh doanh: Doanh thu năm 2022 tăng 13% so với năm 2021 và tăng 07% kế hoạch 2022; lợi nhuận sau thuế tăng 03% so với năm 2021 và tăng 28 % kế hoạch năm 2022. Năm 2022, Trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội đất nước còn nhiều khó khăn; môi trường SXKD nhiều bất lợi, Công ty vẫn đảm bảo duy trì hoạt động, hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, giữ vững uy tín, thương hiệu và thị phần trên thị trường là sự nhạy bén trong công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 đã Quyết nghị.
- Các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các quy định của pháp luật hiện hành.
- Hội đồng quản trị đã nhạy bén và có những quyết định kịp thời trong chỉ đạo điều hành và điều chỉnh trong đầu tư; từ đó đã khắc phục những hạn chế tác động bất lợi do môi trường kinh doanh; phát huy lợi thế vượt qua khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022, tạo cơ sở phát triển trong những năm tiếp theo.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ, các đơn vị thành viên để thực hiện.
- Năm 2022, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty theo định hướng phát triển đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; triển khai đầy đủ các nội dung đã được Hội đồng Quản trị Công ty quyết nghị; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh đột xuất, bất thường có nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.



3. Về giao dịch giữa Công ty, Công ty con với những người có liên quan của người nội bộ Công ty

Năm 2022, các giao dịch giữa Công ty, Công ty con với những người có liên quan của người nội bộ Công ty đã tuân thủ, thực hiện đúng theo Điều lệ Công ty; các hợp đồng giao dịch và tổng giá trị các giao dịch phát sinh trong năm 2022 đều được thông qua Hội đồng quản trị và được công bố thông tin đúng theo quy định pháp luật.

IV. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo luật định; đã tham dự tất cả các phiên họp trực tiếp của Hội đồng Quản trị hoặc nhận đầy đủ hồ sơ tài liệu của các phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản; tham gia các cuộc họp của Tổng Giám đốc như sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh của Công ty, triển khai các chiến lược kinh doanh.

- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều Lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Nhờ đó, có thể tiếp cận, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình hoạt động Công ty và các Đơn vị thành viên; thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp về các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban Kiểm soát, cũng như tham gia cùng Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị điều hành.

- Đối với cổ đông, Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng tiếp nhận phản ánh, trao đổi thông tin, tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2022, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong các hoạt động của Công ty, không nhận được ý kiến nào của cổ đông gửi đến Ban Kiểm soát về sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các hoạt động của Công ty CP Đường Quảng Ngãi trong năm 2022 đều tuân thủ quy định pháp luật, Điều Lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và hệ thống điều hành Công ty đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ trong năm 2022. Với những định hướng đúng đắn và quyết định điều hành kịp thời đã đưa Công ty vượt qua nhiều khó khăn trước những biến động kinh tế - xã hội phức tạp, dịch bệnh, biến đổi khí hậu trong năm 2022; tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính đạt hiệu quả.

VI. KIẾN NGHỊ:

- Trong xu thế doanh nghiệp phát triển, tăng trưởng dựa vào khoa học-công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế số. Công ty cần soát xét, đánh giá thiết bị, công nghệ hiện có để có giải pháp đầu tư, bổ sung hoàn thiện nhằm nâng cao

năng suất hiệu quả hoạt động; đáp ứng nhu cầu để phát triển tăng trưởng của các đơn vị thành viên và Công ty trong thời gian đến.

- Công ty cần tăng cường biện pháp quản lý dự án đầu tư, gắn trách nhiệm cá nhân, bộ phận từng khâu trong quá trình xây dựng, triển khai thực hiện dự án; đảm bảo tuân thủ đúng qui trình, quy định của pháp luật và của Công ty về đầu tư, nhằm nâng cao chất lượng lập và quản lý dự án đầu tư, phòng tránh lãng phí, thất thoát.

- Trong nền kinh tế hội nhập, cạnh tranh và rủi ro ngày càng gia tăng; Công ty cần nâng cao năng lực hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong kinh doanh.

- Thị trường lao động năm 2023 và những năm tiếp theo sẽ có những biến động lớn, cạnh tranh việc làm ngày càng khốc liệt hơn. Công ty cần có giải pháp kịp thời trong đầu tư và chính sách trong tuyển dụng, đào tạo thu hút nhân lực có trình độ cao, để kịp ứng phó, đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu hoạt động.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Căn cứ vào định hướng phát triển của Công ty; kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát gồm những nội dung chủ yếu sau:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và quy định của Pháp luật.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch và kiểm soát tài chính tại Công ty và các đơn vị thành viên.

- Phối hợp với Ban điều hành Công ty củng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Hệ thống Kiểm soát nội bộ Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt là đối với những đơn vị có kết quả hoạt động SXKD thấp do bị hạn chế bởi công tác điều hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2022 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2023.



Nguyễn Đình Quế

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty QNS;
- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, VT Cty QNS.

Số: 17/TTr-QNS-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2023

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG PHÊ CHUẨN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (Luật chứng khoán 2019);
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi .

Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Đà Nẵng.

1. Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)	
					So với KH	So với TH 2021
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.570,4	8.000	8.553,7	107	113
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.439,2	1.200	1.505,3	125	105
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.253,6	1.008	1.286,7	128	103
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/CP	4.117,5		4.226,5		103
Tài sản ngắn hạn tại 31/12/2022	Tỷ đồng	5.323,3		6.090,3		114
Tài sản dài hạn tại 31/12/2022	Tỷ đồng	4.552,5		4.176,2		92
Tổng tài sản tại 31/12/2022	Tỷ đồng	9.875,8		10.266,5		104
Nợ phải trả tại 31/12/2022	Tỷ đồng	2.780,9		2.801,6		101
Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2022	Tỷ đồng	7.094,9		7.464,9		105
Tổng nguồn vốn tại 31/12/2022	Tỷ đồng	9.875,8		10.266,5		104

2. Công bố tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác năm 2022

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương năm 2022 (đồng)
1	Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	1.663.108.000
2	Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	1.069.800.000
3	Nguyễn Hữu Tiến	Phó Tổng giám đốc	863.816.846
4	Đặng Phú Quý	Phó Tổng giám đốc	305.270.370
5	Nguyễn Thế Bình	Kế toán trưởng	809.800.000

* Ghi chú: - Tiền lương của ông Nguyễn Hữu Tiến từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/7/2022.

- Tiền lương của ông Đặng Phú Quý từ ngày 12/08/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

II- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Đà Nẵng.

Căn cứ lợi nhuận các năm trước để lại và lợi nhuận sau thuế năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Chi tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2022 sau thuế trên BCTC hợp nhất	1.286.743.585.580
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2022	1.122.289.608.423
1	Trích lập các Quỹ năm 2022	51.469.743.423
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)	38.602.307.567
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST)	12.867.435.856
2	Chia cổ tức cho các cổ đông (30% vốn điều lệ)	1.070.819.865.000
III	Lợi nhuận năm 2022 chưa phân phối còn lại	164.453.977.157
IV	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	2.895.681.049.975

2. Kế hoạch phân chia cổ tức năm 2022 :

a) Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022: 30% vốn điều lệ (tương ứng 3.000 đ/01CP)

b) Phương thức trả cổ tức: bằng tiền.

- Đã thực hiện ứng cổ tức: + Đợt 01 : Tháng 9/2022 : 5 %

+ Đợt 02 : Tháng 1/2023 : 10 %

- Chi trả phần cổ tức còn lại: 15%

+ Đối tượng nhận cổ tức bằng tiền (phần cổ tức còn lại 15%) : Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): 18/4/2023.

+ Thời gian chi trả cổ tức bằng tiền: ngày 27/4/2023.

+ Công ty có trách nhiệm công bố thông tin theo đúng quy định.

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023:

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty

- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2023 so với năm 2022 tăng từ 7,5% đến dưới 15%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2023 so với năm 2022 tăng từ 15% đến dưới 20%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2023 so với năm 2022 tăng từ 20% trở lên.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động mà Hội đồng Quản trị nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình : Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

+ Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.

+ Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.

1584
IG TY
PHÂN
LÒN
NG N
NGÀI-T

- Tổng số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 50 người.

4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2023 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)

b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.

c- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.

d- Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như : môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2023.

6. Hạn chế chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết,...) thì Công Đoàn Công ty là tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành : Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho HĐQT:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm (hợp nhất) đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phần vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

IV. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Doanh thu: 8.400 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế TNDN: 1.200 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN: 1.008 tỷ đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2023	Đồng	3.569.399.550.000
2	Tổng số lượng cổ phần dự kiến đến 31/12/2023	CP	356.939.955
3	Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	Đồng	1.200.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	192.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo Tài chính hợp nhất	Đồng	1.008.000.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	2.895.681.049.975
7	Trích lập các quỹ năm 2023	Đồng	40.320.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển (3%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	30.240.000.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1%/lợi nhuận sau thuế)	Đồng	10.080.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2023 sau khi trích lập các quỹ	Đồng	3.863.361.049.975
9	Tỷ lệ cổ tức 2023	%	≥ 15

V. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi

1. Nội dung sửa đổi

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi hiện hành được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua ngày 03/04/2021.

Để phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy định của pháp luật và tình hình thực tế trong công tác điều hành hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua một số nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1.1. Sửa đổi tại điểm a và điểm b Khoản 4 Điều 8

Quy chế nội bộ về quản trị công ty 2021:

“4. Điều kiện đề nghị quyết thông qua:

a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **dự họp tán thành**,

b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông **dự họp tán thành**,”

Dự thảo sửa đổi bổ sung:

Sửa đổi tại điểm a và b Khoản 4 Điều 8 cụm từ “**dự họp tán thành**” thành “**tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành**”.

1.2. Sửa đổi Khoản 2 Điều 25

Quy chế nội bộ về quản trị công ty 2021:

“2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực”.

Dự thảo sửa đổi bổ sung:

Bổ sung vào Khoản 2 Điều 25 nội dung: “**Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.**”

2. Giao cho Chủ tịch Hội Đồng Quản trị Công ty hoàn chỉnh và ban hành toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2023 theo các nội dung điều chỉnh trên.

VI. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi hiện hành được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua ngày 03/04/2021.

Hiện nay, trong thực tiễn điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đã phát sinh một số vấn đề vướng mắc phát sinh, một số nội dung cần làm rõ để việc triển khai thực hiện được thuận lợi. Để phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy định của pháp luật và tình hình thực tế trong công tác điều hành hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua một số nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Nội dung sửa đổi, bổ sung:

1.1. Sửa đổi bổ sung Khoản 2 Điều 11

➤ Điểm h:

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 2021:

“h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp;”

Dự thảo sửa đổi bổ sung:

Sửa đổi tại điểm h từ “**và**” (bôi đen) thành từ “**trừ**”.

➤ Điểm i:

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 2021:

“i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, các phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;”

Dự thảo sửa đổi bổ sung:

Bổ sung vào điểm i nội dung: “**quyết định chức danh Chủ tịch và Kiểm soát viên Công ty con;**”



➤ **Điểm 1:**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 2021:

“1. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; quyết định chấm dứt hoạt động của Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;”

Dự thảo sửa đổi bổ sung:

Bổ sung vào điểm 1 nội dung: “**quyết định Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty con;**”

1.2. Sửa đổi bổ sung Khoản 2 Điều 16:

Dự thảo sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 2021 theo nội dung sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 25 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được trình bày tại Điểm 1.2 Khoản 1 Mục V Tờ trình này.

2. Giao cho Chủ tịch Hội Đồng Quản trị Công ty hoàn chỉnh và ban hành toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 theo các nội dung điều chỉnh trên.

Trên đây là những nội dung của Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua và phê chuẩn.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị đại biểu cổ đông thực hiện biểu quyết để Hội đồng Quản Trị triển khai các công việc liên quan theo đúng trình tự qui định của pháp luật.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG
QUẢNG MÃI



Trần Ngọc Phương



CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

DỰ THẢO



QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Quảng Ngãi, tháng 04/2023

MỤC LỤC

	Trang
CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	1
Điều 2. Giải thích thuật ngữ	2
CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	2
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	2
Điều 4. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông	3
Điều 5. Các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông	3
Điều 6. Lập danh sách cổ đông và thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	4
Điều 7. Thông báo triệu tập và chương trình Đại hội đồng cổ đông	4
Điều 8. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	5
Điều 9. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	8
Điều 10. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến	10
CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	11
Điều 11. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị	11
Điều 12. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	11
Điều 13. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	11
Điều 14. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị	12
Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị	12
Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	12
Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	13
Điều 18. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị	13
Điều 19. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.	14
Điều 20. Số lượng cuộc họp và các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường	14
Điều 21. Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị của Kiểm soát viên	14

	Trang
Điều 22. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị	15
Điều 23. Cách thức biểu quyết và việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị	15
Điều 24. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị	16
Điều 25. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị	16
Điều 26. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị	17
Điều 27. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	17
Điều 28. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	17
CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT	18
Điều 29. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát.	18
Điều 30. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát	18
Điều 31. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát	18
Điều 32. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát	19
Điều 33. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	19
Điều 34. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	19
Điều 35. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban Kiểm soát.	19
CHƯƠNG V. TỔNG GIÁM ĐỐC	19
Điều 36. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc	19
Điều 37. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc	20
Điều 38. Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc	20
Điều 39. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc	20
Điều 40. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc	20
CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY	20
Điều 41. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc	20
Điều 42. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao	21
Điều 43. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	21

	Trang
Điều 44. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các Kiểm soát viên và Ban Tổng giám đốc.	22
CHƯƠNG VII QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	22
Điều 45. Đối với thành viên Hội đồng quản trị	22
Điều 46. Đối với Kiểm soát viên	23
Điều 47. Đối với Tổng giám đốc	23
Điều 48. Đối với người điều hành khác	23
CHƯƠNG VIII HIỆU LỰC THI HÀNH	23
Điều 49. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	23
Điều 50. Hiệu lực áp dụng.	24

DỰ THẢO

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 tháng 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đường Quảng Ngãi.

Căn cứ Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông số/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2023 ngày 01 tháng 04 năm 2023

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi bao gồm các nội dung sau:

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Các thuật ngữ đã được định nghĩa tại Điều lệ của Công ty thì mặc nhiên được hiểu và áp dụng tương tự trong Quy chế này. Các thuật ngữ được định nghĩa và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

a. "*Quản trị Công ty*" là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị Công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát Công ty có hiệu quả.

b. "*Điều lệ Công ty*" là Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi, bao gồm mọi nội dung, văn bản của Điều Lệ được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm sau khi được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua hợp lệ.

c. "*DHDCĐ*" là Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đường Quảng Ngãi

d. "*HDQT*" là Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi

e. "*Ban Tổng Giám đốc*" bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản của Điều lệ hoặc văn bản pháp luật, bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty.

Điều 4. Thảm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán.

2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;
- b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp;
- d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Điều 5. Các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông

1. Công ty có thể lựa chọn việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng một trong các hình thức sau:

- a. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Đại hội trực tiếp).
- b. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- c. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức Đại hội trực tuyến.

d. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức Đại hội trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;

b. Định hướng phát triển công ty;

c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

Điều 6. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Công ty công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập **không quá 10 ngày** trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Cổ đông có quyền xác minh tính chính xác của thông tin trên sổ đăng ký cổ đông về chính bản thân họ và số cổ phần mà họ nắm giữ. Cổ đông có quyền yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết của mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 12 của Điều lệ Công ty.

4. HĐQT có thể bổ sung hoặc thay đổi danh sách cổ đông sau ngày đăng ký cuối cùng cho mục đích sửa chữa những sai sót liên quan đến thông tin cổ đông.

Điều 7. Thông báo triệu tập và chương trình Đại hội đồng cổ đông

1. HĐQT triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 4 Điều 14 Điều lệ Công ty .

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc qui định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ Công ty.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác (nếu có) đối với người dự họp.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Qui định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp :

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

b. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại điểm a khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- + Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều này;
- + Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty;
- + Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- + Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại điểm a khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 8. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Cách thức đăng ký tham dự và việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

a. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

b. Để công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi, Công ty sẽ thông báo cho cổ đông xác nhận trước việc tham dự bằng cách gửi Phiếu đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông đến Công ty bằng một trong các hình thức sau: Fax, email, hoặc đăng ký trực tiếp với Hội đồng quản trị Công ty.

c. Trường hợp cổ đông không thể tham dự trực tiếp thì có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự theo quy định tại Điều 16 Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

d. Việc đăng ký tham dự cuộc họp ĐHCĐ được quy định tại khoản 1 Điều 20 của Điều lệ Công ty. Cổ đông khi tham dự Đại hội mang theo Giấy tờ pháp lý (bản chính) để xuất trình khi đăng ký.

2. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.

3. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cách thức bỏ phiếu, cách thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu

a. **Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** được quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty.

b. Căn cứ theo tình hình thực tế, cách thức bỏ phiếu, cách thức kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu sẽ được qui định cụ thể tại Quy chế làm việc của từng lần tổ chức Đại hội đồng cổ đông .

Quy chế làm việc của Đại Hội đồng cổ đông phải được đại biểu cổ đông biểu quyết thông qua trước khi tiến hành Đại hội.

4. Điều kiện để Nghị Quyết được thông qua:

a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- + Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- + Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty

b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

c. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành.

5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.

6. Lập biên bản họp và công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- + Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- + Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- + Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- + Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- + Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- + Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- + Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- + Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- + Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

b. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

c. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

đ. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

e. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố theo các quy định hiện hành của pháp luật.

7. Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:

a. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp.

b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 9. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ Công ty.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua quyết định;

đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến đề thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

9. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 10. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức Đại hội trực tuyến và hình thức Đại hội trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

1. Đại hội trực tuyến là hình thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của Đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

Phương tiện điện tử là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó địa điểm chính là nơi chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ động đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản truy cập đã được Công ty CP Đường Quảng Ngãi cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

Bỏ phiếu điện tử là việc cổ động thực hiện biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Quy chế làm việc của từng lần tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

2. Căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty tại từng thời điểm, HĐQT quyết định việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức đại hội trực tuyến hoặc hình thức đại hội trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, thông báo mời họp, chuẩn bị chương trình và tài liệu kèm theo được quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty.

Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp, điều kiện tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua Nghị quyết ... phải đảm bảo tuân thủ các quy định về tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. HĐQT có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

4. Lập biên bản họp và công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Việc lập biên bản và công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 23 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty và các quy định khác theo Luật doanh nghiệp.

Điều 12. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 6 người. Nhiệm kỳ của thành viên hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Điều 13. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

Điều 14. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Việc bầu cử thành viên HĐQT tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tin nhiệm đối với ứng cử viên đó. Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí được quy định tại Quy chế bầu cử.

Điều 16. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm theo quy định tại Khoản 1 Điều 160 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo và công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 18. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;
- c. Trình độ chuyên môn;
- d. Quá trình công tác;
- e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;
- g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- i. Các thông tin khác (nếu có).

Điều 19. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty.

Điều 20. Số lượng cuộc họp và các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát;
- b. Có đề nghị của Tổng giám đốc Công ty;
- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị tổ chức họp được nêu tại Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Điều 21. Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban Kiểm soát

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Các thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 22. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Điều 23. Cách thức biểu quyết và việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị

1. Trừ quy định tại khoản 2 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều 30 Điều lệ Công ty trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

2. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

3. Theo quy định tại khoản 4 Điều 42 Điều lệ Công ty, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

4. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 6 Điều 42 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

5. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 7 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

6. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

7. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Điều 24. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 25. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Thời gian, địa điểm họp;

c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;

d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

đ. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Điều 26. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị

Nghị quyết của Hội đồng quản trị phải được gửi đến các bên liên quan theo qui định tại Điều lệ Công ty.

Việc công bố thông tin các nghị quyết Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 27. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Hoạt động của các tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 28. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

1. HĐQT chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm.

2. Tiêu chuẩn, quyền và nghĩa vụ và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty thực hiện theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị Công ty phải được thông báo theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV BAN KIỂM SOÁT

Điều 29. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát.

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Điều 30. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên Ban Kiểm soát thường trú tại Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Điều 31. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào Ban Kiểm soát:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 32. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát

Việc bầu cử thành viên Ban Kiểm soát tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó. Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của thành viên Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí qui định tại Quy chế bầu cử.

Điều 33. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp quy định tại Điều 174 Luật doanh nghiệp và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 34. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 35. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban Kiểm soát.

Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được quy định tại Điều 41 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 36. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty và chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị của Công ty và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc Công ty được quy định tại Điều 35 Điều lệ công ty.

Điều 37. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc

1. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc Công ty không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh Nghiệp .

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty

Điều 38. Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc

1. HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên HĐQT hoặc một người khác làm Tổng giám đốc Công ty.

2. HĐQT có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng giám đốc Công ty khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

Điều 39. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng giám đốc công ty phải được thông báo và công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 40. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc

Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị quyết định.

CHƯƠNG VI

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Điều 41. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc

1. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều mời các thành viên Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty tham dự.

Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty cùng thời gian gửi đến các thành viên HĐQT.

Toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của HĐQT phải được cung cấp cho Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

Việc triệu tập, thông báo mời họp, ghi chép biên bản, thông báo kết quả cuộc họp đối với các cuộc họp do HĐQT tổ chức được thực hiện theo qui định tại Điều lệ Công ty.

2. Khi cần thiết, Trưởng Ban kiểm soát có quyền yêu cầu một số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc tham gia cuộc họp của Ban kiểm soát để thảo luận về những vấn đề liên quan.

3. Khi cần thiết, Tổng giám đốc Công ty có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc.

4. Trường hợp các cuộc họp được triệu tập theo khoản 2 và khoản 3 Điều này:

a. Người triệu tập có trách nhiệm thông báo mời họp bằng văn bản.

b. Người phụ trách quản trị Công ty làm thư ký cuộc họp, có trách nhiệm ghi biên bản các cuộc họp. Tất cả ý kiến của các thành viên dự họp, kết luận của người chủ trì được thư ký cuộc họp ghi chép đầy đủ vào biên bản.

c. Thư ký cuộc họp đọc thông qua biên bản trước khi kết thúc cuộc họp, các thành viên dự họp có quyền có ý kiến nếu phát hiện nội dung không đúng theo tinh thần cuộc họp đã thống nhất.

d. Thư ký cuộc họp có trách nhiệm gửi thông báo kết quả cuộc họp bằng văn bản cho các thành viên liên quan.

Điều 42. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

1. Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ (Quý, 6 tháng, năm) và khi có yêu cầu.

2. Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu người điều hành Công ty báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Điều 43. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin được quy định tại Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Tổng giám đốc phải báo cáo các vấn đề khác khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

2. Tổng Giám đốc gửi báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo các vấn đề trên trong các cuộc họp Hội đồng quản trị.

Điều 44. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các Kiểm soát viên và Ban Tổng giám đốc.

1. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc chịu sự giám sát của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và phải tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ.

Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có trách nhiệm thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Công ty, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông; chịu trách nhiệm về những đánh giá và kết luận của mình.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho nhau làm việc theo đúng Điều lệ, quy chế Công ty.

4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty không can thiệp vào công việc điều hành theo hệ thống chức năng, nhiệm vụ khác nhau của mỗi tổ chức.

5. Trong trường hợp cấp bách, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty có thể thông tin ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hay Trưởng Ban kiểm soát hay Ban Tổng Giám đốc hay cả ba thành phần để được giải quyết một cách hiệu quả.

CHƯƠNG VII

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 45. Đối với thành viên Hội đồng quản trị

1. Đánh giá: HĐQT sẽ kiểm điểm đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên hàng năm, dựa theo chức năng nhiệm vụ do Điều lệ Công ty quy định và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của HĐQT.

2. Khen thưởng: Tùy theo thành tích từng cá nhân, HĐQT có quyền sử dụng quỹ Ban quản trị, quỹ khen thưởng của Công ty để chi cho các khoản thưởng và báo cáo trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Kỷ luật: Các thành viên HĐQT có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và quy chế này.

Điều 46. Đối với thành viên Ban Kiểm soát

1. Đánh giá: Ban Kiểm soát sẽ kiểm điểm đánh giá kết quả hoạt động của mỗi thành viên Ban Kiểm soát hàng năm, dựa theo chức năng nhiệm vụ do Điều lệ Công ty quy định và kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Khen thưởng: Tùy theo thành tích từng cá nhân, Trưởng Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT thẩm định và quyết định sử dụng quỹ Ban quản trị, quỹ khen thưởng của Công ty để chi cho các khoản thưởng đối với các thành viên Ban Kiểm soát và báo cáo trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Kỷ luật: thành viên Ban Kiểm soát có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và quy chế này.

Điều 47. Đối với Tổng giám đốc

1. Đánh giá: HĐQT sẽ đánh giá phẩm chất, năng lực và kết quả điều hành hoạt động của Tổng giám đốc hàng năm, dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tham khảo ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc Công ty.

2. Khen thưởng: HĐQT sẽ quyết định khen thưởng cụ thể cho Tổng giám đốc theo chính sách đã thiết lập và thỏa thuận trước, HĐQT có quyền sử dụng quỹ Ban quản trị, quỹ khen thưởng của Công ty để chi các khoản thưởng cho Tổng giám đốc Công ty.

3. Kỷ luật: Tổng giám đốc Công ty có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và quy chế này.

Điều 48. Đối với người điều hành khác

1. Đánh giá: Việc đánh giá người điều hành khác được thực hiện hàng năm theo quy chế đánh giá chung.

2. Khen thưởng: HĐQT sẽ quyết định khen thưởng cụ thể mỗi người điều hành Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc và theo các quy định của Công ty. HĐQT có quyền sử dụng quỹ Ban quản trị, quỹ khen thưởng của Công ty để chi các khoản thưởng cho người điều hành khác.

3. Kỷ luật: Người điều hành Công ty có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp đã được quy định trong Điều lệ Công ty và quy chế này.

CHƯƠNG VIII

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 49. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

1. Trong trường hợp những vấn đề khác không được đề cập trong Quy chế này sẽ được điều chỉnh theo Điều lệ Công ty, các quy định khác của Công ty và các quy định của pháp luật.

2. HĐQT chịu trách nhiệm đề xuất sửa đổi, bổ sung những nội dung Quy chế này khi có sự thay đổi trong quy định của pháp luật và nhu cầu quản trị của Công ty.

Điều 50. Hiệu lực áp dụng.

1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi nhất trí thông qua ngày **01 tháng 4 năm 2023** tại Trụ sở chính Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

2. Quy chế này được có hiệu lực kể từ ngày **01 tháng 4 năm 2023** và thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được ban hành theo Nghị quyết số 30/NQ/QNS-DHĐCD2021 ngày 03 tháng 4 năm 2021.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Phương



CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

DỰ THẢO



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Quảng Ngãi, tháng 04/2023

MỤC LỤC

	Trang
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	1
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị	1
Chương II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	2
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	2
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	2
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	3
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị	3
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	4
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	4
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	5
Chương III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	6
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch	7
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	7
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.	8
Chương IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	8
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị	8
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị	10
Chương V. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH	11
Điều 17. Trình báo cáo hằng năm	11
Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	11
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan	12
Chương VI. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	12
Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị	12
Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành	12
Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát	13
Chương VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	13
Điều 23. Hiệu lực thi hành	13

DỰ THẢO

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2023 ngày 01 tháng 04 năm 2023.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi bao gồm các nội dung sau:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 6 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các

thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải

thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty

khác);

d) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

d. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có tổng giá trị từ 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng Việt Nam trở lên;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, các phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; quyết định chức danh Chủ tịch và Kiểm soát viên Công ty con; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;”

k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý Công ty khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty con; quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; quyết định chấm dứt hoạt động của Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r. Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan.

s. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.

t. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty.

u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần

phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương IV CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07

ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- d) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự

các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn

giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi bao gồm VII chương, 23 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi nhất trí thông qua ngày 01 tháng 4 năm 2023.

2. Quy chế này được có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 và thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được ban hành theo Nghị quyết số 30/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2021 ngày 03 tháng 4 năm 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Phương

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
BAN KIỂM SOÁT

Số: 04/TTr-QNS-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 69/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua nội dung sau:

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi trong năm 2023 theo quy định của pháp luật và Điều lệ, Quy chế Công ty, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách ba (03) Công ty kiểm toán độc lập sau đây:

1. Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC (AAC)

Địa chỉ: Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng;

2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 2, số 04, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 15 - Tòa nhà Vinaconex - Số 34, đường Láng Hạ - Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội.

Đây là các đơn vị kiểm toán có năng lực trên thị trường kiểm toán Việt Nam, đã được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Các Công ty kiểm toán nêu trên đều có đủ khả năng thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2023.

Để có thể lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập với các điều kiện hợp lý nhất, đảm bảo tiến độ kiểm toán được hoàn thành kịp thời theo quy định, Ban Kiểm soát trình Đại Hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2023 thông qua các nội dung:

1. Phê chuẩn danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập, là:

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC (AAC);
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn một (1) trong ba (3) Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ QNS;
- T/viên HĐQT;
- T/viên BKS;
- Lưu BKS,VT Cty.



Nguyễn Đình Quế



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 Nguyễn Chí Thanh – TP Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi
Tel : 0255.3822843 Fax : 0255.3822843
Email : info@qns.com.vn Website : www.qns.com.vn

MẪU

PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
Ngày 1 tháng 4 năm 2023

Họ và tên Đại biểu cổ đông : - Mã số Đại biểu cổ đông :
Số cổ phần có quyền biểu quyết : cổ phần

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

TT	Nội dung vấn đề biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1	Thông qua Báo cáo Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
2	Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
3	Thông qua Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022			
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022			
5	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023			
6	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023			
7	Thông qua Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
8	Thông qua Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
9	Thông qua danh sách tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2022			

Quảng Ngãi, ngày 1 tháng 4 năm 2023
Người biểu quyết
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

Nếu tán thành vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 1

Nếu không tán thành vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 2

Nếu không có ý kiến về vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 3

Số: /NQ/ONS-DHĐCĐ2023

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
(Ngày 01/04/2023)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ngày 01/04/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức vào lúc 07 giờ 0 phút ngày 01/04/2023 tại Hội trường Công ty CP Đường Quảng Ngãi. Tổng số đại biểu là cổ đông và được cổ đông ủy quyền tại thời điểm ... giờ phút là đại biểu, sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; đại diện cho cổ đông/..... cổ đông được triệu tập theo danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 10/02/2023.

Sau ½ ngày làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn, nghiêm túc và hiệu quả; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

A. ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CÁC NỘI DUNG SAU:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023
Tổng doanh thu	triệu đồng	8.553.749	8.400.000
Lợi nhuận trước thuế TNDN	triệu đồng	1.505.323	1.200.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu đồng	1.286.744	1.008.000
Lãi chia cổ tức	triệu đồng	1.070.820	
Tỷ lệ cổ tức	%	30	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

II. Báo cáo của Ban kiểm soát

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

III. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IV. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2022 sau thuế trên BCTC hợp nhất	1.286.743.585.580
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2022	1.122.289.608.423
1	Trích lập các Quỹ năm 2022	51.469.743.423
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)	38.602.307.567
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST)	12.867.435.856
2	Chia cổ tức cho các cổ đông (30% vốn điều lệ)	1.070.819.865.000
III	Lợi nhuận năm 2022 chưa phân phối còn lại	164.453.977.157
IV	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	2.895.681.049.975

2. Chi trả cổ tức còn lại năm 2022 bằng tiền:

- Tỷ lệ thực hiện: 15%

- Đối tượng nhận cổ tức bằng tiền: Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): 18/04/2023.

- Ngày thanh toán: 27/04/2023.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

V. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023:

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty

- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2023 so với năm 2022 tăng từ 7,5% đến dưới 15%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2023 so với năm 2022 tăng từ 15% đến dưới 20%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2023 so với năm 2022 tăng từ 20% trở lên.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: những người quản lý Công ty, người điều hành Công ty và người lao động mà Hội đồng Quản trị nhận thấy đóng góp có hiệu quả cho Công ty và các đơn vị thành viên.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình : Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả SXKD.

- Tổng số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 50 người.

4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2023 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)
- b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.
- c- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.
- d- Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như : môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng ... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2023.

6. Hạn chế chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết,...) thì Công Đoàn Công ty là tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ

phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành : Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho HĐQT:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm (hợp nhất) đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch HĐQT thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phần vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VI. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Tổng doanh thu:	8.400 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	1.200 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN:	1.008 tỷ đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2023	Đồng	3.569.399.550.000
2	Tổng số lượng cổ phần dự kiến đến 31/12/2023	CP	356.939.955
3	Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	Đồng	1.200.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	192.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo Tài chính hợp nhất	Đồng	1.008.000.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	2.895.681.049.975

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
7	Trích lập các quỹ năm 2023	Đồng	40.320.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển (3%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	30.240.000.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1%/lợi nhuận sau thuế)	Đồng	10.080.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2023 sau khi trích lập các quỹ	Đồng	3.863.361.049.975
9	Tỷ lệ cổ tức 2023	%	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VII. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty CP Đường Quảng Ngãi tại Mục V Tờ trình số 17/TTr-QNS-HĐQT ngày 09/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về một số phê chuẩn tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoàn chỉnh và ban hành toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2023 theo các nội dung điều chỉnh theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VIII. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thống nhất biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Công ty CP Đường Quảng Ngãi tại Mục VI Tờ trình số 17/TTr-QNS-HĐQT ngày 09/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về một số phê chuẩn tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoàn chỉnh và ban hành toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2023 theo các nội dung điều chỉnh theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ: % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IX. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

1 – Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)

Địa chỉ: Quận Hải Châu, Đà Nẵng

2 – Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Địa chỉ: Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

3 – Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Quận Đống Đa, Hà Nội

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội)

B. TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Nghị quyết này đã được biểu quyết theo từng nội dung của Báo cáo và phương án, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua với số phiếu nhất trí 100% và có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2023. Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi Nghị quyết này đến tất cả cổ đông hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của công ty www.qns.com.vn trong vòng 24 giờ kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

2. Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, triển khai có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung các quyết định đã nêu trong Nghị quyết này; đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CHỦ TỌA ĐH – CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Ngọc Phương